

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: **10/2025/ HSST**
Ngày: 24 – 1 – 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán:*** Ông Mai Xuân Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Mạnh Trường.

- Ông Nguyễn Văn Chuyết

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 16-01-2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐ-HSST ngày 16-01-2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VŨ ĐÌNH T**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không, Năm sinh: 1992; Nơi sinh, nơi cư trú: Xóm C T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vũ Ngọc L (Đã chết), Con bà: Vũ Thị L1 (Đã chết); Gia đình có 5 con, T là con thứ năm; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không

Tiền sự:

- Ngày 20/12/2024, Công an huyện T, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính (Phạt tiền 2.500.000 đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tuý chưa nộp phạt.

- Ngày 20/12/2024, Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Đình T là 24 tháng. Tuý chưa chấp hành.

Nhân thân:

- Ngày 20/5/2010, Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù; phạt tiền bổ sung: 5.000.0000 đồng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo bản án số 08/2010/ST. Tuý đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2012 và chấp hành xong thi hành án dân sự.

- Ngày 09/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định ra quyết định số 17/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Tuý đã chấp hành.

- Ngày 11/06/2020, Toà án nhân dân huyện Trục Ninh xử phạt 15 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản, theo bản án số 30/2020/ST. Tuý đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2021 và chấp hành xong thi hành án dân sự.

- Ngày 01/06/2022, Toà án nhân dân huyện Trục Ninh ra Quyết định số 06/2022/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuý đã chấp hành.

- Ngày 22/12/2022, Công an huyện T, tỉnh Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 49 (phạt cảnh cáo) về hành vi mua số đề.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 10/01/2025 chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T.

2. Người làm chứng:

Anh Hoàng Văn T1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T làm nhiệm vụ tại tổ dân phố T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định phát hiện Vũ Đình T đang tàng trữ trong người 01 vật hình trụ tròn, đường kính và chiều cao kích thước (6x10)cm, bên ngoài bọc giấy màu đỏ, một đầu gắn dây màu trắng. T khai nhận vật hình trụ tròn trên là pháo nổ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Đình T trú tại xóm C T, xã T, huyện T phát hiện, thu giữ tại ngăn tủ quần áo trong phòng ngủ của Tuý 01 bao tải màu trắng bên trong chứa 35 vật hình trụ tròn, đường kính và chiều cao kích thước (6x10)cm, bên

ngoài bọc giấy màu đỏ, một đầu gắn dây màu trắng. Tuý khai nhận 35 vật hình trụ tròn trên đều là pháo nổ.

Qua điều tra đã xác định: Tối ngày 30/12/2024, Vũ Đình T mượn xe mô tô BKS 18B1-069.28 nhãn hiệu Honda Airblade của anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1987 ở xóm D, Trục H, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định để đi chơi (T và T1 có quen biết nhau). Sau đó, T điều khiển xe mô tô trên xuống Thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định chơi. Khi đi đến khu vực sông N thuộc thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định, có một người đàn ông lạ, T không quen biết xin đi nhờ xe, T đồng ý. Quá trình cho người đàn ông đi nhờ xe, T và người đàn ông có nói chuyện với nhau, T biết được người này có pháo nổ để bán. Do thích đốt và sử dụng pháo vào dịp Tết nên T đã hỏi mua 2.000.000 đồng tiền pháo nổ. Người đàn ông bảo T đứng chờ ở đường đê còn người này đi bộ về hướng khu dân cư cạnh đường đê. Khoảng 15 phút sau, người này quay lại cầm theo bao tải màu trắng bên trong có 36 quả pháo màu đỏ và nói “Chỗ này 36 quả, tổng là hai triệu một trăm sáu mươi nghìn”. T nói: “Em còn mỗi hai triệu, anh lấy em hai triệu thôi”. Người đàn ông đồng ý nhận 2.000.000 đồng, T nhận bao pháo, sau đó mang số pháo trên về cất giấu trong tủ tại phòng ngủ của mình, rồi mang xe mô tô trả cho anh T1.

Vật chứng thu giữ:

- 01 vật hình trụ tròn, đường kính và chiều cao kích thước (6x10)cm, bên ngoài bọc giấy màu đỏ, một đầu gắn dây màu trắng, niêm phong ký hiệu P1.

- 01 bao tải màu trắng bên trong có 35 vật hình trụ tròn, đường kính và chiều cao kích thước (6x10) cm, bên ngoài bọc giấy màu đỏ, một đầu gắn dây màu trắng, niêm phong ký hiệu P2.

Bản kết luận giám định số 254/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh N xác định.

- Mẫu ký hiệu P1 là pháo nổ, tổng khối lượng là 0,205 kg

- Mẫu ký hiệu P2 là pháo nổ, tổng khối lượng là 6,495 kg

Như vậy tổng khối lượng pháo nổ là 6,7kg

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 bao tải trắng bên trong có chứa 35 quả pháo nổ được dán kín, niêm phong ký hiệu “P2” hoàn lại sau giám định. Công an huyện T đang tạm giữ chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Vũ Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa: Vũ Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Đình T theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/01/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều thực hiện đúng theo qui định pháp luật.

[2] Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 31/12/2024, Vũ Đình T có hành vi tàng trữ 36 vật hình trụ tròn cùng loại, bên ngoài bọc giấy màu đỏ, một đầu gắn dây màu trắng, đường kính và chiều cao mỗi vật có kích thước 6x10 cm là pháo nổ có tổng khối lượng 6,7kg với mục đích đốt, sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán, bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện và thu giữ.

Hành vi tàng trữ 6,7 kg pháo nổ của bị cáo Vũ Đình T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý một số loại hàng cấm mà cá nhân không được phép tàng trữ, sản xuất, kinh doanh. Bị cáo là người đủ

năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, sử dụng pháo nổ, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, điều đó thể hiện việc coi thường kỷ cương, pháp luật của Nhà nước. Hành vi của Vũ Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội “ tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS. Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 16/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Đình T phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Vũ Đình T 15(mười lăm) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/01/2025.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ của bị cáo T trong quá trình điều tra là 01 bao tải trắng bên trong có chứa 32 quả pháo nổ được dán kín,

niêm phong ký hiệu “P2” hoàn lại sau giám định. Công an huyện T đang tạm giữ chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Đình T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Nam Định.
- VKSND huyện Trực Ninh,.
- Công an Huyện Trực Ninh
- Chi cục THADS Huyện Trực Ninh
- UBND xã
- Bị cáo;
- Lưu HSVA
- Lưu : VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Mai Xuân Mạnh